| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIỒNG TRÔM**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **278**/2018/QĐST-HNGĐ | *Giồng Trôm, ngày 21 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 471/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/10/2018 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Mai Thị C, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Số 207/3A, ấp T, thị trấn TP, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.
*Bị đơn:* Ông Lê Hoàng L, sinh năm 1990.
Địa chỉ: Số 532, ấp 1, xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2018,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị C với ông Lê Hoàng L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Mai Thị C, ông Lê Hoàng L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà C có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Trí T, sinh ngày 06/09/2014. Ghi nhận bà Mai Thị C không yêu cầu ông Lê Hoàng L cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lê Hoàng L được có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở ông L thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về T sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm, bà Mai Thị C tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí nhưng do bà Mai Thị C đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 300.000đồng nên được trừ theo biên lai thu số 0021248 ngày 19/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Bà Mai Thị C được trả lại số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre,
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- UBND xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Đào Chí Cường**